**NỘI QUY TRƯỜNG HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 81 /QĐ-TH ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Kỳ Long)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích**

Quy định giờ giấc, trang phục, tác phong làm việc, cách thức giao tiếp, ứng xử trong môi trường giáo dục. Đảm bảo văn hóa công sở trong nhà trường, thực hiện một môi trường giáo dục văn minh, lành mạnh, an toàn và thân thiện.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh đang công tác, học tập tại Trường Tiểu học Kỳ Long.

**Chương II**

**ĐỐI VỚI HỌC SINH**

**Điều 3.Về giờ giấc**

Học sinh có mặt ở trường theo thời gian biểu quy định của nhà trường từng thời điểm cụ thể.

**Điều 4.Về chuyên cần**

- Đi học đầy đủ theo thời khóa biểu của nhà trường.

- Tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức.

- Nghỉ học phải có cha, mẹ hoặc người thân xin phép (gửi giấy xin phép hoặc điện thoại xin phép) giáo viên chủ nhiệm lớp (buổi sáng trước 07h và buổi chiều trước 14h).

- Trường hợp học sinh bị ốm hoặc gia đình có việc thật sự cần thiết thì học sinh mới được nghỉ học.

- Số buổi vắng trong năm học không quá 30 buổi. Nếu vượt quá số buổi quy định không được xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học.

**Điều 5.Về đồng phục, trang phục**

- Học sinh mặc đồng phục theo mẫu quy định của nhà trường vào ngày thứ 2 và thứ 5 hàng tuần (khi chủ trương đã được thống nhất trong cuộc họp phụ huynh đầu năm học), giờ thể dục học sinh phải đi giầy pata, mặc trang phục thể dục thể thao nếu có.

- Những ngày còn lại: Yêu cầu học sinh mặc quần (váy), áo sơ mi (không mặc đồ ngủ).

**Điều 6.Đầu tóc**

- Nữ: Đầu tóc gọn gàng, không cắt nhiều tầng, uốn, nhuộm tóc khác màu đen.

- Nam: Đầu tóc gọn gàng; không để các kiểu tóc không phù hợp với học sinh (không cạo trọc, không nhuộm tóc khác màu đen).

- Mỗi học sinh phải có 01 cặp sách (hoặc balo) đựng sách vở, dụng cụ học tập (không dùng túi xách thời trang không phù hợp với môi trường học đường).

**Điều 7.Nội quy trường học**

1. Nội quy lớp học:

- Vào lớp trước giờ vào học 5 phút để chuẩn bị bài học.

- Đi nhẹ nhàng, không gây tiếng động lớn.

- Không mang thức ăn, nước ngọt vào trong trường.

- Chuẩn bị đầy đủ sách giáo khoa, dụng cụ học tập khi vào lớp, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trước khi vào lớp.

- Chỉ được phát biểu hoặc ra ngoài khi Giáo viên cho phép.

- Không được viết, vẽ bậy lên bàn ghế, tường.

2. Nội quy sinh hoạt nhóm:

- Chỉ tranh luận, không tranh cãi.

- Tôn trọng ý kiến của thành viên trong nhóm.

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được trưởng nhóm phân công.

- Chia sẻ ý kiến trong nhóm.

- Thống nhất ý kiến, rồi ghi kết quả thảo luận lại

3. Nội quy các phòng học bộ môn, thư viện:

- Tuân thủ nghiêm túc nội quy phòng học và hướng dẫn của giáo viên, cán bộ thư viện.

- Giữ gìn trật tự và vệ sinh chung.

**Điều 8.Về vệ sinh trường lớp, phòng học bộ môn.**

- Biết giữ vệ sinh chung, gom rác, bỏ rác đúng nơi quy định.

- Không khạc nhổ, vẽ bậy lên bàn ghế, lên tường.

- Biết giữ gìn và bảo vệ tài sản trường, lớp, các phòng học bộ môn khác.

**Điều 9.Thái độ ứng xử, giao tiếp**

- Lễ phép với thầy cô, cán bộ, nhân viên trong trường, khách ra vào trường.

- Hoà nhã với bạn bè trong lớp, trong trường.

- Biết tôn trọng bản thân và cư xử đúng mực với mọi người.

- Biết giúp đỡ bạn bè trong lớp, trong trường khi gặp khó khăn, hoạn nạn.

- Không nói tục, chửi thề.

- Biết nói lời “Cảm ơn”, “Xin lỗi” với người khác khi được người khác giúp đỡ hoặc bản thân mình có lỗi.

- Xưng hô với bạn “Gọi bạn bằng bạn, hoặc tên, xưng mình, tớ”, với các anh chị lớp trên: Gọi anh (chị) xưng em; Với các em lớp dưới: Gọi em xưng anh (chị)

**Điều 10. Các hành vi học sinh không được làm**

- Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể của thầy cô, cán bộ, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử.

- Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường và nơi công cộng.

- Sử dụng điện thoại, trả lời điện thoại di động, ăn quà vặt trong giờ học.

- Leo trèo và chơi các trò chơi nguy hiểm.

- Đánh bạc, vận chuyển, mang đến trường hung khí, vũ khí, chất cháy nổ, chất độc; lưu hành và sử dụng văn hoá phẩm đồi trụy, tham gia tệ nạn xã hội.

**Điều 11. Quy định về việc xử lý vi phạm**

1. Vi phạm chuyên cần:

-  Hàng ngày đội cờ đỏ đi kiểm tra, ghi tên các bạn vi phạm, trừ điểm thi đua của lớp, giáo viên chủ nhiệm căn cứ để đánh giá về phẩm chất.

2. Đánh nhau: Tùy mức độ nhà trường có mức phạt thích hợp.

3. Vi phạm nội quy có hệ thống:

- Làm bản kiểm điểm với những lỗi mắc lần đầu hoặc lần thứ hai.

- Mời phụ huynh làm cam kết.

**Chương III**

**ĐỐI VỚI CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**Điều 12. Trang phục**

1. Trang phục lên lớp, làm việc:Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động (trừ nhân viên bảo vệ, dọn vệ sinh) khi lên lớp hoặc làm việc phải ăn mặc kín đáo lịch sự, gọn gàng trang nhã, đi giầy hoặc dép có quai hậu, đeo phù hiệu của nhà trường.

- Đối với nam: Sáng thứ 2: mùa hè mặc áo sơ mi trắng, quần tối màu (quần tây, áo sơ mi, bỏ áo trong quần, có dây thắt lưng). Mùa đông trang phục bình thường.

- Đối với nữ: Sáng thứ 2: mùa hè mặc áo sơ mi trắng, váy hoặc quần đen (Chiều dài của váy hoặc đầm phải quá đầu gối). Mùa đông trang phục bình thường.

2. Trang phục lễ hội:Trong các ngày lễ hội do nhà trường tổ chức, cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động phải mặc lễ phục theo quy định, cụ thể:

- Đối với nam:Trang phụccomple hoặc áo sơ mi, quần tây; áo sơ mi phải cho trong quần có thắt dây lưng, đi giày, thắt cà vạt.

- Đối với nữ:Trang phục áo dài truyền thống; đi giày hoặc dép có quai hậu

(Nếu có sự thay đổi công đoàn nhà trường sẽ quy định cụ thể).

**Điều 13. Giờ làm việc**

1. Theo thời gian biểu và thời khóa biểu của nhà trường, riêng những buổi hội họp theo giờ quy định chung của UBND Tỉnh.

2. Không làm việc riêng trong giờ dạy, giờ làm việc.

3. Trống bãi, giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên bộ môn dạy tiết cuối kiểm tra lại vệ sinh lớp học, nhắc học sinh sắp xếp lại đồ dùng trong lớp gọn gàng, cho học sinh ra về, giáo viên về sau.

4. Xin nghỉ dạy (làm việc), đổi buổi hoặc nhà trường phân công phải được phép của hiệu trưởng.

**Điều 14. Giao tiếp, ứng xử**

1. Đi nhẹ nói khẽ, nói năng lịch thiệp, văn minh. Không xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, người lao động và học sinh.

2. Nhân viên bảo vệ phải nhiệt tình hướng dẫn và giúp đỡ khách đến liên hệ công tác.

3. Khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động phải thực hiện đúng các nội quy của pháp luật về nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

4. Không được có thái độ hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà trong quan hệ giải quyết công việc.

5. Với đồng nghiệp có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác.

6. Sử dụng đúng mục đích của các trang mạng, kênh thông tin qua Zalo, Facebook do nhà trường lập và quản lý.

**Chương IV**

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HỌC SINH**

**Điều 15. Trách nhiệm giữ gìn tài sản của nhà trường**

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh phải có trách nhiệm bảo quản tài sản, trang thiết bị của nhà trường. Giữ gìn môi trường học tập, làm việc trong lành, sạch đẹp.

2. Thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh chung, bỏ rác vào thùng.

3. Thực hiện tiết kiệm điện, nước, … khi sử dụng.

4. Ngăn ngừa, cảnh giác và phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm nội quy nhà trường và pháp luật của nhà nước, báo cáo cho các đơn vị chức năng để xử lý.

5. Giữ gìn tài sản, trang thiết bị trên các lớp học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng khác đảm bảo, luôn sạch đẹp, gọn gàng.

6. Nếu làm mất mát, hư hỏng tài sản của nhà trường thì tùy theo mức độ để bồi thường thiệt hại.

**Điều 16. Những hành vi không được thực hiện**

1. Gây bè phái cục bộ địa phương, gây mất đoàn kết nội bộ tập thể và trong trường.

2. Sao in và phát hành các tài liệu học tập trái với quy định của nhà trường và pháp luật.

3. Lợi dụng việc đến lớp, nơi làm việc để tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với chính sách, quan điểm của Đảng và Nhà nước, Nội quy của Nhà trường.

4.Tự ý di chuyển trang thiết bị, tài sản ra khỏi vị trí đã sắp xếp, lắp đặt trong phòng. Không đứng lên bàn ghế, leo trèo hoặc ngồi lên lan can, khung cửa số.

5.Làm bẩn, mất vệ sinh dưới mọi hình thức lên các trang thiết bị như: Bàn ghế, bảng viết, màn chiếu, trường, sàn nhà, sân…

6. Mang theo các chất cháy, chất gây nổ, độc hại, các loại vũ khí, hung khí vào trường.

7. Gây gổ, đánh nhau hoặc kích động đánh nhau, tổ chức các băng nhóm, tụ tập gây mất trật tự dưới bất kỳ hình thức nào;

8. Chơi bài, đánh bạc, số đề, lưu hành các văn hóa phẩm có nội dung xấu, sử dụng, mua bán, tàng trữ ma túy, các chất kích thích dưới mọi hình thức.

9. Uống rượu bia trong giờ hành chính hoặc buổi trưa các ngày làm việc, hút thuốc lá trong khuôn viên trường.

10. Làm hư hỏng tài sản, trang thiết bị giảng dạy và học tập…

11. Không tự ý cho người ngoài mượn tài sản của nhà trường khi chưa có ý kiến của hiệu trưởng.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 17. Điều khoản thi hành**

Những nội quy trước đây trái với nội quy này đều bãi bỏ.

**Điều 18. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng các tổ chức, đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm triển khai nội dung Nội quy này tới từng cá nhân trong tập thể tổ chức và tới tất cả học sinh trong lớp, trường, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc thực hiện Nội quy của từng cá nhân trong tổ chức đoàn thể và từng học sinh do lớp mình phụ trách.

2. Trong quá trình áp dụng, có ý kiến gì cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi, yêu cầu gửi về ban giám hiệu nhà trường./.

 ***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- Ban giám hiệu (để t/h);

- BCHCĐ (để t/h);

- Tổ trưởng CM (để t/h);

- TPT, TBTTND (để t/h);

- Lưu: VP.

 **Nguyễn Văn Lắm**